

Số: 170/2020/QĐST-HNGĐ

Tiền Hải, ngày 16 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Kim C, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Kim C và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2-1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Phạm Kim C và chị Phạm Thị H được thuận tình ly hôn.

2-2. Về con chung: Anh Phạm Kim C và chị Phạm Thị H có một con chung là PhạmH An, sinh ngày 14/6/2018. Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Hà A. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi chung cùng chị H là 1.000.000đồng (Một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 12/2020 cho đến khi con tròn mười tám tuổi.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2-3. Về tài sản chung, công nợ: Không có

2-4. Về án phí: Anh Phạm Kim C tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh C đã nộp tại Chi cục ThiHnh án dân sự huyện Tiền Hải theo biên lai thu số 0009789 ngày 03 tháng 12 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được banHnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Phòng KT- Tòa án tỉnh;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Chu Thị Linh